

Số: 708./BC-UBND

Xã Nguyễn Việt Khái, ngày 06 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình hoạt động của chính quyền cơ sở sau sắp xếp đơn vị hành chính

Kính gửi: Đoàn Giám sát Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 21/KH-ĐGS ngày 13/8/2026 của Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về giám sát tình hình hoạt động của chính quyền cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau sau sắp xếp đơn vị hành chính. Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả tình hình hoạt động của chính quyền cơ sở sau sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn xã Nguyễn Việt Khái, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

1. Việc ban hành văn bản, kế hoạch triển khai thực hiện các quy định của Trung ương và của tỉnh liên quan đến tổ chức và hoạt động của chính quyền cơ sở sau sắp xếp đơn vị hành chính

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt Khái đã tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các quy định của Trung ương, của tỉnh và các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền liên quan đến tổ chức, hoạt động của chính quyền cấp xã. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND xã đã ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành thuộc thẩm quyền, tập trung vào các nội dung: tổ chức bộ máy, phân công nhiệm vụ; quy chế làm việc; chương trình, kế hoạch công tác; triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; cải cách hành chính, chuyển đổi số; tiếp công dân, giải quyết đơn thư; chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp HĐND xã; thực hiện các nhiệm vụ phát sinh trong quá trình vận hành chính quyền địa phương 02 cấp. Việc ban hành văn bản cơ bản bảo đảm kịp thời, đúng thẩm quyền, bám sát yêu cầu chỉ đạo của cấp trên và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau sắp xếp. Trong quá trình tổ chức thực hiện, UBND xã thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung nội dung chỉ đạo nhằm bảo đảm hoạt động của bộ máy chính quyền được liên tục, không bị gián đoạn.

- Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đến thời điểm báo cáo, địa phương đã ban hành 300 văn bản lớn mang tính định hướng, triển khai, trong đó: có 290 kế hoạch, 10 đề án, phương án; 2167 văn bản thông

thường, trong đó: có 1140 quyết định, 150 thông báo, 219 tờ trình và 1798 văn bản khác.

(Chi tiết đính kèm theo Phụ lục 1).

2. Việc quán triệt, nâng cao nhận thức trong hệ thống chính trị, định hướng dư luận xã hội và công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan đến việc sắp xếp và vận hành tổ chức bộ máy chính quyền cơ sở

Ủy ban nhân dân xã xác định việc quán triệt, thống nhất nhận thức và tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị là một trong những yếu tố quan trọng để bảo đảm bộ máy chính quyền sau sắp xếp hoạt động ổn định, thông suốt. Trong quá trình triển khai thực hiện, UBND xã thường xuyên chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và các cơ quan có liên quan thực hiện nghiêm các chủ trương, quy định của Trung ương, của tỉnh về tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời chủ động phối hợp, trao đổi thông tin trong xử lý công việc, nhất là đối với những nhiệm vụ mới được phân cấp, phân quyền hoặc có liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị. Thông qua các cuộc họp, hội nghị, giao ban và công tác chỉ đạo, điều hành, UBND xã kịp thời thông tin, quán triệt những nội dung mới, những vấn đề cần tập trung thực hiện; bên cạnh đó tiếp nhận, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình vận hành để chỉ đạo xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền. Nhìn chung, nhận thức và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ sau sắp xếp từng bước được nâng lên; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị cơ bản được duy trì, góp phần bảo đảm hoạt động của chính quyền xã được liên tục, ổn định.

Cùng với đó, việc nắm bắt tình hình dư luận xã hội được triển khai thường xuyên, thông qua nhiều kênh như phản ánh từ cơ sở, hoạt động của tổ chức đoàn thể, tiếp xúc cử tri, cũng như theo dõi thông tin trên không gian mạng. Qua đó cho thấy cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cơ bản đồng tình, ủng hộ chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; đa số người dân đánh giá tích cực đối với chủ trương tinh gọn bộ máy, tính thuận tiện trong giải quyết thủ tục hành chính và chất lượng cung ứng dịch vụ công.

Công tác nắm tình hình, định hướng dư luận xã hội được thực hiện thường xuyên, liên tục; các ý kiến, kiến nghị, tâm tư của cán bộ và Nhân dân được tiếp nhận, giải đáp kịp thời. Cơ chế phối hợp giữa HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội được thực hiện chặt chẽ; các cơ quan chuyên môn phối hợp hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ. UBND cấp tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai tại cấp xã.

3. Công tác kiểm tra, đôn đốc, kết quả thực hiện chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; tiến độ thực hiện; tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên tổ chức kiểm tra, theo dõi, đôn đốc

việc thực hiện các nhiệm vụ được Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các cơ quan cấp trên giao; đồng thời cụ thể hóa thành nhiệm vụ cho từng phòng, đơn vị và cá nhân có liên quan. Thông qua các cuộc họp giao ban, phiên họp UBND xã, văn bản chỉ đạo và công tác theo dõi, tổng hợp, tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao, UBND xã đã nghiêm túc chỉ đạo xử lý những nhiệm vụ còn chậm, chưa bảo đảm tiến độ hoặc phát sinh khó khăn, vướng mắc.

Bên cạnh đó, đơn vị chú trọng nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm và ý thức chấp hành của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; yêu cầu các phòng, đơn vị thực hiện nghiêm nhiệm vụ được giao, bảo đảm thời gian, chất lượng và trách nhiệm phối hợp trong quá trình giải quyết công việc.

Qua thực hiện, cơ bản các nhiệm vụ chỉ đạo của cấp trên được UBND xã triển khai kịp thời; hoạt động của bộ máy chính quyền sau sắp xếp từng bước đi vào ổn định. Theo đó, tinh thần, trách nhiệm của các bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ ngày càng nâng lên, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ trong tình hình mới.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự

a) Về sắp xếp tổ chức bộ máy

Sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, chính quyền địa phương được kiện toàn theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Trên cơ sở chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, đến ngày 30/8/2026 Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt Khái đã thành lập mới 04 phòng chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân xã (Phòng Kinh tế, Văn hóa – Xã hội, Văn phòng HĐND&UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công); thành lập mới 02 đơn vị sự nghiệp công lập (Trung tâm Văn hóa Truyền thông và Thể thao, Ban Quản lý dự án); tổ chức lại 06 đơn vị sự nghiệp công lập (Trạm Y tế, Trung tâm Văn hóa Truyền thông và Thể thao, Trường THCS Việt Thắng, Trường THCS Rạch Chèo, Trường THCS Tân Hưng Tây và Trường Tiểu học Tân Hưng Tây B).

Hiện tại, Ủy ban nhân dân xã có 04 cơ quan hành chính (Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa – Xã hội, Văn phòng HĐND&UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công); 10 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, trong đó: 07 đơn vị sự nghiệp giáo dục¹, 01 đơn vị sự nghiệp y tế, Trung tâm Công ích, Ban Quản lý dự án.

Tổ chức bộ máy sau sắp xếp cơ bản ổn định, hoạt động thông suốt, không làm gián đoạn việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

b) Về nhân sự

¹ 03 trường mầm non, 01 trường tiểu học, 03 trường tiểu học và trung học cơ sở.

Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện tốt công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp mới. Ngay sau khi đi vào vận hành, UBND xã đã ban hành Quyết định tiếp nhận và phân công cán bộ, công chức, viên chức người lao động về công tác tại cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân xã; Quyết định bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân xã; Quyết định về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã.

Trên cơ sở văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và biên chế tỉnh giao, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng Đề án vị trí việc làm và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 24/4/2026. Biên chế giao cho xã Nguyễn Việt Khái năm 2026 là 40 biên chế, biên chế có mặt 38 người, còn thiếu 02 biên chế, cụ thể:

- Lãnh đạo Hội đồng nhân dân: biên chế giao 03 biên chế, có mặt 03 người (01 Phó Chủ tịch HĐND, 01 Phó Ban Kinh tế - Ngân sách, 01 Phó Ban Văn hóa - Xã hội);

- Lãnh đạo UBND: biên chế giao 03 biên chế, có mặt 03 người (Chủ tịch UBND và 02 Phó Chủ tịch UBND);

- Văn phòng HĐND&UBND: biên chế giao 07 biên chế và có mặt 07 người (02 lãnh đạo, 05 Chuyên viên);

- Phòng Kinh tế: biên chế giao 11 biên chế, có mặt 10 người, thiếu 01 (03 lãnh đạo và 07 chuyên viên).

- Phòng Văn hóa - Xã hội: biên chế giao 10 biên chế, có mặt 10 người (03 lãnh đạo và 07 chuyên viên).

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: biên chế giao 06 biên chế, có mặt 05 người, thiếu 01 (01 lãnh đạo và 04 chuyên viên).

Cán bộ, công chức, viên chức sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cơ bản đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và công tác bố trí, sắp xếp phù hợp theo vị trí việc làm; trong tổng số 38 cán bộ, công chức được bố trí phù hợp với chuyên môn đào tạo là 37 người, chiếm tỷ lệ 97,37%, còn 01 trường hợp chưa phù hợp với bằng cấp chuyên môn, đang có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo theo chuẩn quy định trong năm 2026.

(Đính kèm Phụ lục 2)

c) Bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách

Khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, xã Nguyễn Việt Khái tiếp nhận 29 người hoạt động không chuyên trách cấp xã (*khối Đảng 16 người, khối Chính quyền 13 người*), người hoạt động không chuyên trách được bố trí, sắp xếp thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ tại các cơ quan giúp việc cho Đảng ủy, Ủy ban TTTQVN xã và các cơ quan hành chính, ban chỉ huy quân sự thuộc Ủy ban nhân dân xã. Quá trình thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp,

theo tiến độ và chỉ đạo trong công tác sắp xếp nhân sự của cấp có thẩm quyền, UBND xã đã đề nghị cấp có thẩm quyền tiếp nhận người hoạt động không chuyên trách được vào làm công chức 08 người; tiếp nhận vào làm quân nhân chuyên nghiệp 02 người; thi tuyển vào làm viên chức 01 người; còn lại 18 người, thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ với số tiền 4,6 tỷ đồng; theo đó, UBND xã đã phê duyệt danh sách, phê duyệt kinh phí của đơn vị, đồng thời trình Sở Tài chính bổ sung theo quy định.

(Đính kèm theo Danh sách)

2. Việc phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền giữa tỉnh và cấp xã

Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt Khái đã tổ chức quán triệt các văn bản của Trung ương, tỉnh và các sở, ngành liên quan đến phân cấp, phân quyền; đồng thời, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng chuyên môn, cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực để tổ chức thực hiện. Theo đó, rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân xã nhằm bảo đảm việc tiếp nhận và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền. Nhìn chung, việc phân cấp, phân quyền cho cấp xã đã góp phần nâng cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; tạo điều kiện giải quyết công việc nhanh chóng, sát thực tiễn, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

Qua rà soát, các nội dung phân cấp, phân quyền cho cấp xã tập trung ở các lĩnh vực chủ yếu sau:

- a) Lĩnh vực tổ chức bộ máy, nội vụ
 - Thực hiện quản lý cán bộ, công chức theo phân cấp.
 - Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền.
 - Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức theo quy định.
 - Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.
- b) Lĩnh vực kinh tế - tài chính
 - Quản lý, điều hành dự toán ngân sách xã được giao.
 - Tổ chức thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền.
 - Quản lý tài sản công theo quy định của pháp luật.
- c) Lĩnh vực đất đai, xây dựng, môi trường
 - Tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cấp xã.
 - Quản lý hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn.
 - Kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

d) Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Quản lý các hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin tuyên truyền trên địa bàn.

- Thực hiện chính sách an sinh xã hội, người có công, bảo trợ xã hội.

- Quản lý nhà nước về giáo dục, y tế theo thẩm quyền được giao.

đ) Lĩnh vực cải cách hành chính và giải quyết thủ tục hành chính

- Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân xã.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và điều hành.

3. Về thủ tục hành chính

a) Kết quả thực hiện

Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức triển khai, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; bố trí công chức trực tiếp tiếp nhận, kiểm tra, số hóa, cập nhật và xử lý hồ sơ trên hệ thống. Khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành nhằm phục vụ việc xác thực, đối chiếu, khai thác thông tin, hạn chế yêu cầu người dân phải cung cấp lại những thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu.

Công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện trên môi trường điện tử, bảo đảm cập nhật đầy đủ thông tin hồ sơ, trạng thái xử lý, kết quả giải quyết và thời gian thực hiện. Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công thường xuyên theo dõi tình trạng xử lý hồ sơ trên hệ thống nhằm kịp thời đôn đốc, phối hợp xử lý các hồ sơ sắp đến hạn, hạn chế phát sinh hồ sơ trễ hạn.

Ủy ban nhân dân xã tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính; hỗ trợ người dân đăng nhập, xác thực và thực hiện các giao dịch hành chính trên môi trường điện tử. Việc sử dụng VNeID góp phần tạo thuận lợi cho người dân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, từng bước hình thành phương thức giao dịch điện tử thuận tiện, giảm thời gian và chi phí đi lại.

Kết quả thực hiện (tính đến ngày 30/8/2026):

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 6.455 hồ sơ

+ Hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn: 6.408 hồ sơ, đạt 99,27%

+ Hồ sơ đang giải quyết: 47 hồ sơ, chiếm 0,72%

+ Hồ sơ quá hạn: 0 hồ sơ, chiếm 0%.

- Hồ sơ thực hiện trực tuyến 6.453/6.455 hồ sơ, chiếm 99,96%.

- Hồ sơ trực tiếp: 02 hồ sơ, chiếm 0,04%.

- Thanh toán trực tuyến: 100%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp: 100%.

Nhìn chung, việc thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính đạt tỷ lệ cao cho thấy người dân, tổ chức từng bước tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến; việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo quy định và bảo đảm việc cập nhật, lưu trữ, khai thác kết quả trên hệ thống quản lý. Quá trình giải quyết hồ sơ được thực hiện theo nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng trình tự, thủ tục và thời gian quy định; việc trả kết quả điện tử góp phần rút ngắn thời gian nhận kết quả, giảm chi phí đi lại của người dân, đồng thời nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

b) Tình hình hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã là nơi tiếp nhận và trả các TTHC của người dân, doanh nghiệp, được UBND trang thiết bị cơ bản đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiếp nhận TTHC. Bố trí đầy đủ các quầy giao dịch, máy vi tính kết nối internet để tiếp nhận hồ sơ, máy in, máy scan, máy photocopy để phục vụ công tác số hóa hồ sơ; có hệ thống bóc số thứ tự và máy tính để người dân có thể tra cứu hồ sơ, thực hiện thủ tục hành chính và thanh toán trực tuyến; bố trí các khu vực chức năng theo đúng hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và UBND tỉnh; thực hiện nâng cấp đường truyền mạng tại Trung tâm, đảm bảo tốc độ xử lý.

Hiện tại, Trung tâm Phục vụ hành chính công được bố trí 05 công chức, trong đó, có 01 lãnh đạo và 04 chuyên viên; việc bố trí công chức đảm bảo đúng vị trí việc làm, cơ bản phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao. Đội ngũ công chức thể hiện tinh thần, trách nhiệm cao trong công việc; thái độ phục vụ nghiêm túc, tận tình hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn và những người chưa thành thạo trong việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Công chức được phân công theo từng lĩnh vực, bảo đảm có người trực tiếp tiếp nhận, hướng dẫn và phối hợp xử lý hồ sơ của người dân, tổ chức. Nhìn chung, tình hình hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công sau khi thực hiện chính quyền 2 cấp cho đến nay cơ bản ổn định, nề nếp, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

4. Về cơ sở vật chất, tài sản công và chính sách hỗ trợ

4.1. Về bảo đảm về cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin và điều kiện làm việc đối với yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 02 cấp

Ủy ban nhân dân xã thực hiện rà soát hiện trạng cơ sở vật chất được giao quản lý, sử dụng sau sắp xếp đơn vị hành chính; trong đó, tập trung vào trụ sở làm việc, phòng chuyên môn, khu vực tiếp công dân, khu vực phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, kho lưu trữ hồ sơ, hệ thống điện, nước, hệ thống chiếu sáng, mạng viễn thông và các công trình phụ trợ. Rà soát số lượng, hiện trạng trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn, nhất là máy tính, máy in, máy scan, thiết bị mạng, bàn ghế, tủ hồ sơ và các phương tiện cần thiết khác.

Qua rà soát, cơ bản các điều kiện thiết yếu phục vụ hoạt động của UBND xã được đảm bảo, từng bước ổn định, không để gián đoạn hoạt động quản lý nhà nước và giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân; trang thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ thường xuyên.

Tuy nhiên, do yêu cầu bố trí lại địa điểm làm việc và điều kiện hoạt động sau sắp xếp, một số hạng mục cơ sở vật chất cần tiếp tục được sửa chữa, bổ sung, nâng cấp; một số thiết bị đã qua thời gian sử dụng, có dấu hiệu xuống cấp hoặc chưa đáp ứng yêu cầu xử lý công việc trong môi trường điện tử. Trước thực trạng đó, UBND xã bố trí nguồn lực thực hiện theo khả năng cân đối ngân sách và theo thứ tự ưu tiên. Riêng đối với các thiết bị còn sử dụng tốt, UBND xã chỉ đạo quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả; đối với thiết bị hư hỏng, xuống cấp hoặc thiếu so với nhu cầu, thực hiện rà soát, lập danh mục sửa chữa, thay thế, mua sắm theo quy định.

4.2. Về tình hình giao dự toán ngân sách, phân bổ kinh phí, bảo đảm nguồn lực hoạt động cho chính quyền cơ sở

UBND xã thực hiện công tác quản lý tài chính - ngân sách theo quy định; rà soát nhu cầu chi phục vụ hoạt động của bộ máy sau sắp xếp, trong đó chú trọng các khoản chi thường xuyên, chi bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ thông tin và các nhiệm vụ phát sinh. Việc phân bổ và sử dụng kinh phí được thực hiện theo dự toán được cấp có thẩm quyền giao, bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý ngân sách nhà nước.

* Dự toán ngân sách năm 2025 được giao cho xã là 186.814 triệu đồng.

* Dự toán ngân sách năm 2026 được giao cho xã là 133.974 triệu đồng, trong đó:

- + Kinh phí hoạt động thường xuyên: 118.484 triệu đồng;
- + Kinh phí phục vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số: 275 triệu đồng;
- + Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khác: 1.484 triệu đồng.

Đã sử dụng: 127.456 triệu đồng, đạt 95, 14%

5. Về quản lý, sử dụng tài sản công sau sắp xếp:

5.1. Công tác sắp xếp, xử lý và sử dụng trụ sở làm việc

Khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, xã Nguyễn Việt Khái được thành lập trên cơ sở sáp nhập từ xã Tân Hưng Tây, Rạch Chèo và Việt Thắng (cũ). Ngay khi đi vào hoạt động, UBND xã tiến hành rà soát tiếp nhận, sắp xếp các tài sản công trên địa bàn để đưa vào khai thác sử dụng đảm bảo theo quy định.

Theo đó, sau khi sáp nhập trên địa bàn xã có tổng số 03 trụ sở làm việc với diện tích đất là 5.363m² dồi dư cần sắp xếp. Kết quả sắp xếp bố trí sử dụng như sau:

- Trụ sở hành chính xã Rạch Chèo (cũ): Hiện là trụ sở làm việc của Đảng ủy xã Nguyễn Việt Khái.

- Trụ sở hành chính xã Tân Hưng Tây (cũ): Hiện là trụ sở làm việc của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt Khái.

- Trung tâm Văn hóa, Thể thao xã Rạch Chèo (cũ): Chuyển giao tài sản xây dựng trụ sở cho Công an xã Nguyễn Việt Khái.

- Trụ sở hành chính và Trung tâm Văn hóa, Thể thao xã Việt Thắng (cũ): Chuyển đổi sang làm trường học.

(Đính kèm Phụ lục 4, 5, 6)

Đồng thời, thực hiện Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 của UBND tỉnh Cà Mau về việc chuyển giao cơ sở nhà đất dôi dư trên địa bàn tỉnh Cà Mau cho các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, khai thác, xử lý. Theo đó, Ủy ban nhân dân tiến hành rà soát và đã hoàn thiện Phương án sắp xếp, tiếp tục quản lý và sử dụng các trụ sở nêu trên theo đúng quy định². Hồ sơ nhà, đất được quản lý, cập nhật biến động, kê khai, hạch toán theo quy định; việc sử dụng đất phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương.

Trụ sở làm việc được quản lý, sử dụng đúng mục đích, bảo đảm tiêu chuẩn, định mức; không có tình trạng cho thuê, liên doanh, liên kết hoặc sử dụng sai mục đích. Tổng số cơ sở nhà, đất là trụ sở làm việc được quản lý, sử dụng ổn định, không có diện tích bỏ trống, dôi dư hoặc sử dụng kém hiệu quả.

5.2. Về sắp xếp, bố trí nhà ở, phòng nghỉ cho cán bộ, công chức, viên chức

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, số lượng cán bộ, công chức, viên chức được bố trí làm việc tại trung tâm xã khá đông; một số cán bộ, công chức có khoản cách từ nơi ở đến nơi làm việc khá xa; do đó đã phát sinh nhu cầu nơi nghỉ ngơi đối với một số trường hợp.

Hiện tại, UBND xã sử dụng một phần đất của Trung tâm công ích xây dựng 01 nhà ở công vụ gồm 06 phòng, có sức chứa khoảng 15 người, đây là nhà ở tạm thời dành cho cán bộ, công chức, viên chức ở xa nơi làm việc nghỉ ngơi.

6. Về hạ tầng công nghệ, chuyển đổi số

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã Nguyễn Việt Khái đã tập trung triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm bảo đảm hoạt động chỉ đạo, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ người dân, doanh nghiệp được thông suốt, hiệu quả.

Về số hóa hồ sơ và xây dựng cơ sở dữ liệu: UBND xã đã triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; đồng thời rà soát, cập nhật và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ

² Phương án số 02/PA-UBND ngày 25/11/2025 của UBND xã Nguyễn Việt Khái.

liệu quốc gia phục vụ công tác quản lý nhà nước. Đến nay, tỷ lệ số hóa hồ sơ trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 96%³. Việc khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu dùng chung như: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và các phần mềm chuyên ngành được thực hiện thường xuyên, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Về chia sẻ, liên thông dữ liệu: Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính được duy trì ổn định. Các văn bản điện tử được gửi, nhận liên thông giữa các cơ quan nhà nước bảo đảm kịp thời, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành.

Về thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số: UBND xã tiếp tục duy trì khai thác và sử dụng hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh và Trung ương. 100% cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND xã đã được cấp chứng thư số (*đã cấp 53 chứng thư số*); hiện nay, tỷ lệ văn bản điện tử được ký số và trao đổi hoàn toàn trên môi trường mạng đạt 99,68%⁴.

Về đầu tư hạ tầng kỹ thuật: Trụ sở UBND xã được trang bị hệ thống mạng nội bộ (LAN), kết nối Internet băng thông rộng, hệ thống wifi phục vụ công tác chuyên môn (trang bị 3 đường truyền internet băng rộng bảo đảm hoạt động thông suốt, liên tục). 100% cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị được trang bị máy vi tính phục vụ công tác chuyên môn; máy in, máy photo, máy scan... cơ bản đáp ứng được nhu cầu công việc hằng ngày. Phòng họp trực tuyến đã được trang bị mới đảm bảo nhu cầu tổ chức các cuộc họp trực tuyến liên thông từ trung ương tới địa phương.

Hạ tầng viễn thông trên địa bàn xã cơ bản đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc, truy cập internet và triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số. Sóng 4G đã phủ khắp 100% địa bàn xã, sóng 5G đạt khoảng 15%. Hệ thống cáp quang được phủ đến tất cả các khu vực đông dân cư trên địa bàn, đảm bảo khả năng tiếp cận Internet tốc độ cao cho người dân.

Về mức độ tiếp cận, sử dụng dịch vụ số: Người dân và doanh nghiệp trên địa bàn từng bước nâng cao nhận thức và kỹ năng số, tích cực sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số. Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt 100%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 96%. Tổ Công nghệ số cộng đồng phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội và các đơn vị viễn thông tổ chức 03 đợt tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu.

Về kỹ năng số của đội ngũ cán bộ, công chức: 100% cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị sử dụng thành thạo thư điện tử công vụ, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, các hệ thống thông tin, báo cáo dùng chung. Cán bộ, công

³ Theo thống kê của Sở Nội vụ.

⁴ Theo Báo cáo số 585/BC-SNV ngày 10/8/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Cà Mau (kỳ báo cáo tháng 8)

chức thường xuyên được cập nhật kiến thức, kỹ năng số thông qua các lớp tập huấn, bồi dưỡng do tỉnh, sở ngành và địa phương tổ chức.

Khó khăn, hạn chế: Một số trang thiết bị công nghệ thông tin đã được đầu tư từ nhiều năm trước nên cấu hình còn hạn chế; kinh phí đầu tư, nâng cấp hạ tầng số còn khó khăn; chất lượng đường truyền Internet tại một số thời điểm chưa thật sự ổn định; một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi, còn hạn chế về kỹ năng sử dụng dịch vụ số...

7. Việc tổ chức thực hiện tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức

Nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của chính quyền cơ sở trong tình hình mới sau sắp xếp đơn vị hành chính, UBND xã đã quan tâm xây dựng kế hoạch tập huấn và cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Trung ương, tỉnh và các sở, ngành tổ chức.

Trong kỳ báo cáo, UBND xã đã tổ chức và phối hợp tổ chức 03 lớp tập huấn, bồi dưỡng với gần 200 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia⁵. Nội dung tập huấn tập trung vào các lĩnh vực: vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; cải cách hành chính; chuyển đổi số; sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung; giải quyết thủ tục hành chính; kỹ năng sử dụng chữ ký số; khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia; an toàn thông tin; nghiệp vụ chuyên ngành theo từng lĩnh vực phụ trách.

Bên cạnh các lớp tập huấn do UBND xã tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức còn tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến do các cơ quan cấp trên tổ chức. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng đạt trên 90% so với số lượng được triệu tập.

Qua công tác đào tạo, bồi dưỡng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ năng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức từng bước được nâng cao, đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, việc tập huấn về chuyển đổi số, sử dụng các nền tảng số và hệ thống thông tin dùng chung đã góp phần nâng cao hiệu quả xử lý công việc trên môi trường điện tử, giảm thời gian giải quyết công việc và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Tuy nhiên, do khối lượng công việc chuyên môn lớn, một số cán bộ, công chức còn gặp khó khăn trong việc bố trí thời gian tham gia đầy đủ thời lượng các lớp bồi dưỡng, tập huấn. Một số nội dung tập huấn về công nghệ mới, chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo cần được tổ chức thường xuyên hơn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

8. Việc bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn

⁵ Tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ cho Trường ấp trên địa bàn xã năm 2026 (Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 10/7/2026); Lớp tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã năm 2026 (Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 27/7/2026); Lớp tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào công tác hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã Nguyễn Việt Khái năm 2026 (Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 06/8/2026)

Chỉ đạo Công an xã thực hiện tốt công tác nắm tình hình, chủ động phòng ngừa với các âm mưu, phương thức, thủ đoạn trong hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; qua đó, tình hình an ninh chính trị trên địa bàn xã tiếp tục được giữ vững ổn định, chưa phát hiện đối tượng hoạt động chống phá đối với việc tổ chức Đại hội Đảng các cấp và thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sáp nhập đơn vị hành chính các cấp.

Tình hình tội phạm vi phạm pháp luật trên địa bàn được kiểm chế, chưa phát hiện băng, ổ, nhóm hoạt động tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm giết người, tội phạm có yếu tố nước ngoài; tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tội phạm chống người thi hành công vụ; tội phạm kinh tế, tham nhũng, buôn lậu, tội phạm ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm vi phạm pháp luật về tài nguyên, an toàn thực phẩm; cháy, nổ không xảy ra.

Một số kết quả nổi bật, cụ thể:

- Công tác điều tra; đấu tranh phòng, chống tội phạm: Tổng xử lý 12 vụ, 15 đối tượng (khởi tố 10 vụ, 11 bị can; không khởi tố 01 vụ, 02 đối tượng; đang xử lý 01 vụ, 02 đối tượng).

- Vi phạm về trật tự xã hội: Phát hiện 16 vụ, 22 đối tượng; đã xử phạt vi phạm hành chính 15 vụ, 21 đối tượng, với số tiền 54.250.000 đồng; còn 01 vụ, 01 đối tượng đang xử lý.

- Vi phạm về kinh tế: Chưa phát hiện

- Vi phạm về ma túy: Phát hiện 34 vụ, 34 đối tượng, xử phạt vi phạm hành chính 24 trường hợp (01 cảnh cáo, 21 phạt tiền); áp dụng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy 18 trường hợp; chuyển địa phương khác quản lý 07 trường hợp; lập hồ sơ áp dụng cai nghiện bắt buộc 08 trường hợp; chuyển tin báo về tội phạm 01 trường hợp.

- Vi phạm môi trường: Phát hiện 10 vụ, 10 đối tượng vi phạm (09 trường hợp không có công trình, thiết bị xử lý nước thải, khí thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô gia đình, cá nhân có phát sinh nước thải, khí thải; 01 trường hợp sử dụng xung kích điện khai thác thủy sản). Xử phạt vi phạm hành chính 10 trường hợp, số tiền 19.250.000 đồng.

- Công tác triệt xóa tệ nạn xã hội: Triệt xóa 21 vụ, liên quan 119 đối tượng. Xử phạt vi phạm hành chính 19 vụ, 115 đối tượng với số tiền 298.350.000 đồng; đang xử lý 02 vụ 04 đối tượng.

9. Đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh của người dân; những vấn đề phát sinh sau sắp xếp

UBND xã thường xuyên quan tâm công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 01/7/2026, UBND xã đã tiếp nhận 49 đơn, gồm: khiếu nại 03 đơn; tố cáo 01 đơn; kiến nghị, phản ánh 45 đơn. Theo đó, đã giải quyết 44 đơn, chuyển cơ quan có thẩm quyền 05 đơn.

Ngoài ra, sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, UBND xã đã tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền thông qua nhiều kênh như hệ thống truyền thanh cơ sở, trang thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội (Zalo, Facebook...). Tỷ lệ tin, bài tuyên truyền về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đạt 100% trên tổng số tin, bài đăng tải. Nội dung tuyên truyền tập trung làm rõ mục tiêu, ý nghĩa, sự cần thiết và những lợi ích thiết thực của việc sắp xếp, qua đó góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Bên cạnh đó, UBND xã chú trọng nắm tình hình, đặc biệt là tâm tư, nguyện vọng của người dân; đồng thời, tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của người dân liên quan đến việc tổ chức và vận hành chính quyền sau sắp xếp, kết quả tính đến thời điểm hiện tại chưa phát sinh vụ việc, ý kiến phản ánh nào.

Nhìn chung, công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư, phản ánh, kiến nghị được thực hiện theo quy định; các vấn đề phát sinh được quan tâm theo dõi, xử lý kịp thời, góp phần giữ vững ổn định trong quá trình vận hành chính quyền xã sau sắp xếp.

III. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, Hội đồng nhân dân xã Nguyễn Việt Khái tiếp tục được tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật, bảo đảm thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương; hoạt động của HĐND xã cơ bản được duy trì liên tục, từng bước ổn định, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

1. Về tổ chức, bộ máy

*** Thời điểm từ ngày 01/7/2025 đến cuối nhiệm kỳ 2021 - 2026:**

Tình hình tổ chức của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND xã ổn định. Riêng đại biểu HĐND xã có sự thay đổi, cụ thể:

- Thường trực HĐND: Gồm 04 vị, trong đó: Chủ tịch HĐND (do đồng chí Bí thư Đảng ủy kiêm nhiệm); Phó Chủ tịch HĐND (chuyên trách); Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách; Trưởng ban Văn hóa – Xã hội.

- Ban của HĐND xã, gồm 02 Ban: Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa – Xã hội, trong đó:

- + Ban Kinh tế - Ngân sách: Trưởng ban (do đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy kiêm nhiệm); 01 Phó Trưởng ban (chuyên trách); 03 Ủy viên (thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm).

- + Ban Văn hóa – Xã hội: Trưởng ban (do đồng chí Trưởng ban Xây dựng Đảng kiêm nhiệm); 01 Phó Trưởng ban (chuyên trách); 03 Ủy viên (thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm).

- Tổ đại biểu HĐND xã: Gồm 06 tổ.

- Đại biểu HĐND xã: Đầu nhiệm kỳ có 73 vị/13 đại biểu nữ. Đến nay còn 70 vị, giảm 03 vị so với đầu nhiệm kỳ, lý do: giảm theo Điểm a Khoản 3 Điều 38 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 2025.

*** Thời điểm từ đầu nhiệm kỳ 2026 - 2031 đến nay:**

Tính đến thời điểm hiện tại, hoạt động của HĐND xã Nguyễn Việt Khái khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031 đảm bảo hiệu quả; tình hình tổ chức của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND xã ổn định, cụ thể:

- Thường trực HĐND, gồm 04 vị, trong đó: Chủ tịch HĐND (do đồng chí Bí thư Đảng ủy kiêm nhiệm); Phó Chủ tịch HĐND (chuyên trách); Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách; Trưởng ban Văn hóa – Xã hội.

- Ban của HĐND xã, gồm 02 Ban: Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa – Xã hội, trong đó:

+ Ban Kinh tế - Ngân sách: Trưởng ban (do đồng chí Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã kiêm nhiệm); 01 Phó Trưởng ban (chuyên trách); 03 Ủy viên (thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm).

+ Ban Văn hóa – Xã hội: Trưởng ban (do đồng chí Trưởng ban Xây dựng Đảng kiêm nhiệm); 01 Phó Trưởng ban (chuyên trách); 03 Ủy viên (thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm).

- Tổ đại biểu HĐND xã: Gồm 05 tổ.

- Đại biểu HĐND xã: 22 vị/06 đại biểu nữ.

2. Hoạt động của Hội đồng nhân dân

2.1. Tổ chức các kỳ họp của Hội đồng nhân dân

Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 01/7/2026, HĐND xã tổ chức 07 kỳ họp:

- Nhiệm kỳ 2021 - 2026:

Tổ chức 04 kỳ họp, trong đó: 02 kỳ họp thường lệ giữa năm và cuối năm 2025 (Kỳ họp thứ 2 và thứ 4) và 02 kỳ họp chuyên đề (kỳ họp thứ 1 và thứ 3).

- Nhiệm kỳ 2026 - 2031 (tính đến ngày 30/8/2026):

Tổ chức 03 kỳ họp, trong đó: Kỳ họp thứ Nhất và kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), kỳ họp thứ 3 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2026) HĐND xã khóa II, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

2.2. Việc ban hành các Nghị quyết

Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 30/8/2026 HĐND xã, Thường trực HĐND xã đã ban hành 32 Nghị quyết, cụ thể:

+ Nhiệm kỳ 2021 - 2026: 16 Nghị quyết (Trong đó: Lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội: 09 Nghị quyết; Lĩnh vực tổ chức, cán bộ: 07 Nghị quyết; Lĩnh vực

pháp chế và tổ chức hoạt động: 03 Nghị quyết)⁶.

+ Nhiệm kỳ 2026 - 2031 (tính đến ngày 30/8/2026): 16 Nghị quyết (Trong đó: Lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội: 03 Nghị quyết; Lĩnh vực tổ chức, cán bộ, biên chế, xây dựng chính quyền: 12 Nghị quyết; Lĩnh vực thi hành pháp luật: 01 Nghị quyết)⁷.

⁶ Lĩnh vực kinh tế-văn hóa-xã hội: (1) Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 về thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội xã Nguyễn Việt Khái 6 tháng cuối năm 2025; (2) Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 về dự toán ngân sách xã Nguyễn Việt Khái 6 tháng cuối năm 2025; (3) Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 về phân bổ dự toán ngân sách xã Nguyễn Việt Khái 6 tháng cuối năm 2025; (4) Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 25/8/2025 về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030 và kế hoạch đầu tư công năm 2026 trên địa bàn xã Nguyễn Việt Khái; (5) Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội xã Nguyễn Việt Khái năm 2026; (6) Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 về dự toán ngân sách xã Nguyễn Việt Khái năm 2026; (7) Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 về phân bổ dự toán ngân sách xã Nguyễn Việt Khái năm 2026; (8) Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 về điều chỉnh thời gian thực hiện và điều chỉnh giảm danh mục kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giao đoạn 2026-2030 và năm 2026 (ngân sách xã quản lý); (9) Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026; (10) Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 Về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026.

- Lĩnh vực tổ chức, cán bộ: (1) Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND xã Chi định Ủy viên UBND xã Nguyễn Việt Khái, nhiệm kỳ 2021-2026; (2) Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND xã Phê chuẩn Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách của HĐND xã Nguyễn Việt Khái nhiệm kỳ 2021-2026; (3) Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND xã về việc Phê chuẩn Phó Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội của HĐND xã Nguyễn Việt Khái nhiệm kỳ 2021-2026; (4) Nghị quyết tạm thời bổ trí biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và người hoạt động không chuyên trách của xã Nguyễn Việt Khái năm 2025.

- Lĩnh vực pháp chế và tổ chức hoạt động: (1) Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của HĐND xã về việc thành lập Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa – Xã hội của HĐND xã Nguyễn Việt Khái, nhiệm kỳ 2021 – 2026; (2) Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của HĐND xã về việc thành lập cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc UBND xã Nguyễn Việt Khái, nhiệm kỳ 2021 – 2026; (3) Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực HĐND xã Nguyễn Việt Khái về thành lập các Tổ đại biểu HĐND xã Nguyễn Việt Khái khóa I, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

⁷ - Lĩnh vực kinh tế-văn hóa-xã hội: (1) Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về phê chuẩn Quyết toán thu NSNN trên địa bàn, quyết toán thu, chi ngân sách xã Nguyễn Việt Khái năm 2025; (2) Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 25/6/2026 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; (3) Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 25/6/2026 về điều chỉnh, phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026.

- Lĩnh vực tổ chức, cán bộ, biên chế, xây dựng chính quyền: (1) Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về xác nhận kết quả bầu Chủ tịch HĐND xã Nguyễn Việt Khái khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031; (2) Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về xác nhận kết quả bầu Phó Chủ tịch HĐND xã Nguyễn Việt Khái khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031; (3) Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về xác nhận kết quả Trưởng các Ban của HĐND xã Nguyễn Việt Khái khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031; (4) Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về xác nhận kết quả bầu Chủ tịch UBND xã Nguyễn Việt Khái nhiệm kỳ 2026-2031; (5) Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về xác nhận kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND xã Nguyễn Việt Khái nhiệm kỳ 2026-2031; (6) Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về xác nhận kết quả bầu Ủy viên UBND xã Nguyễn Việt Khái nhiệm kỳ 2026-2031; (7) Nghị quyết số 09/NQ-TT ngày 30/3/2026 của Thường trực HĐND xã về Phê chuẩn số lượng và danh sách Phó Trưởng Ban, Ủy viên là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân xã Nguyễn Việt Khái khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031; (8) Nghị quyết số 10/NQ-TT ngày 30/3/2026 của Thường trực HĐND xã về Phê chuẩn số lượng và danh sách Phó Trưởng Ban, Ủy viên là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm của Ban Văn hóa – Xã hội của Hội đồng nhân dân xã Nguyễn Việt Khái khóa II, nhiệm kỳ 2026 – 2031; (9) Nghị quyết số 11/NQ-TT ngày 31/3/2026 của Thường trực HĐND xã về thành lập các Tổ đại biểu HĐND xã Nguyễn Việt Khái khóa II, nhiệm kỳ 2026 – 2031; (10) Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 22/6/2026 của HĐND xã về sắp xếp, tổ chức lại các ấp trên địa bàn xã Nguyễn Việt Khái; (11) Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 25/6/2026 của HĐND xã về biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước xã Nguyễn Việt Khái năm 2026; (12) Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 25/6/2026 của HĐND xã về ban hành Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND xã Nguyễn Việt Khái khóa II, nhiệm kỳ 2026 – 2031

Qua rà soát các nghị quyết ban hành đúng thẩm quyền, bảo đảm trình tự thủ tục theo luật định, các nghị quyết cụ thể hóa theo điều, khoản, điểm văn bản Trung ương và các nghị quyết ban hành chính sách, giải pháp để điều hành, quản lý nhà nước đều bảo đảm chất lượng, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, góp phần rất quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự trên địa bàn xã.

2.3. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân xã

2.3.1. Hoạt động giám sát tại kỳ họp Hội đồng nhân dân:

Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 01/7/2026, cụ thể:

- Nhiệm kỳ 2021 - 2026: xem xét tại các kỳ họp đối với 04 tờ trình của Thường trực HĐND xã, 08 báo cáo của các Ban HĐND xã; 11 báo cáo, 10 tờ trình của UBND xã; 14 dự thảo Nghị quyết do Thường trực HĐND và UBND xã trình.

- Nhiệm kỳ 2026 - 2031 (tính đến ngày 01/7/2026): xem xét tại các kỳ họp đối với 03 tờ trình của Thường trực Hội đồng nhân dân xã; 08 báo cáo, 04 tờ trình của Ủy ban nhân dân xã; 16 dự thảo Nghị quyết do Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã trình.

2.3.2. Hoạt động giám sát giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân:

- Nhiệm kỳ 2021 - 2026: Thường trực HĐND, các Ban HĐND xã đã thực hiện giám sát 02 chuyên đề: (1) Giám sát việc thực hiện công tác duy tu, kè chống sạt lở trên địa bàn xã, trọng điểm là kiểm tra kè chống sạt lở bảo vệ các tuyến lộ bê tông nông thôn; (2) Giám sát việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND xã (theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của HĐND xã về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân xã Nguyễn Việt Khái năm 2025).

- Nhiệm kỳ 2026 - 2031 (tính đến ngày 01/7/2026): tập trung xây dựng kế hoạch thực hiện giám sát chuyên đề năm 2026 theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 của Hội đồng nhân dân xã Nguyễn Việt Khái⁸.

Đối với hoạt động giám sát thường xuyên được Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã đã duy trì tốt các hoạt động giám sát, thường xuyên nắm tình hình chung về triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân; việc chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước; chỉ đạo, đôn đốc các Ban Hội đồng

- Lĩnh vực thi hành pháp luật: (1) Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 của HĐND xã về thông qua Chương trình giám sát của HĐND xã Nguyễn Việt Khái năm 2026.

⁸ - **Thường trực HĐND xã:** Giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ đầu tư công năm 2026 (Đang triển khai).

- **Ban Kinh tế - Ngân sách:** (1) Giám sát việc chấp hành pháp luật, chính sách của Nhà nước và hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã trên địa bàn (Đã hoàn thành); (2) Giám sát việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt tại các khu vực chợ trên địa bàn xã.

- **Ban Văn hóa – Xã hội:** (1) Giám sát việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo, bảo trợ người có công, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật; (2) Giám sát công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”.

nhân dân xã tăng cường giám sát việc thực hiện các nghị quyết Hội đồng nhân dân xã.

2.4. Hoạt động tiếp xúc cử tri

Trước và sau các kỳ họp thường lệ, Thường trực HĐND xã ban hành kế hoạch phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã để tổ chức cho đại biểu tiếp xúc cử tri theo luật định, hình thức tổ chức tiếp xúc cử tri chủ yếu là hội nghị tại trụ sở cơ quan, nhà văn hóa ấp. Chương trình tiếp xúc cử tri được thực hiện đúng trình tự quy định; lịch tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND được thông báo, công khai rộng rãi và được đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã. Tại các buổi tiếp xúc, cử tri được thông tin về kết quả kỳ họp của HĐND, tình hình kinh tế - xã hội và cũng đề cử tri giám sát của cơ quan nhà nước; đồng thời, cử tri bày tỏ tâm tư, nguyện vọng kiến nghị chính đáng. Đồng thời, nhằm giúp đại biểu giải đáp kịp thời những ý kiến cử tri đặt ra, giảm số lượng ý kiến phải tiếp thu, tổng hợp, Thường trực HĐND xã bố trí mời lãnh đạo UBND xã, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn cấp xã và lãnh đạo các cơ quan hữu quan như điện lực, bảo hiểm,.... trực tiếp tham gia tiếp xúc cử tri, góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri. Tính từ ngày 01/7/2025 đến ngày 01/7/2026, Thường trực HĐND xã đã tổ chức cho đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri được 06 cuộc tại 16 lượt địa điểm⁹. Ngoài ra, Thường trực Hội đồng nhân dân

⁹ - Nhiệm kỳ 2021-2026:

+ **Tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 2 (Kế hoạch số 02/KH-HĐND ngày 11/7/2025):** Đại biểu HĐND xã có mặt: 58/73 vị; Tổng số có 120 cử tri đến dự, có 31 lượt cử tri tham gia phát biểu ý kiến, kiến nghị, với 52 vấn đề. Tại buổi tiếp xúc, các đại biểu HĐND xã, đại diện lãnh đạo UBND xã, các phòng, ban, ngành xã đã giải đáp tại chỗ 41 ý kiến, kiến nghị được bà con cử tri đồng tình. Còn lại 11 ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan có thẩm quyền. Qua đó, Thường trực HĐND xã yêu cầu UBND xã trả lời hoàn thành 11 ý kiến, kiến nghị.

+ **Tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 2 (Kế hoạch số 04/KH-HĐND ngày 31/7/2025):** Đại biểu HĐND xã có mặt: 61/73 vị; Tổng số có 92 cử tri đến dự, có 23 lượt cử tri tham gia phát biểu ý kiến, kiến nghị, với 32 vấn đề. Tại buổi tiếp xúc, các đại biểu HĐND xã, đại diện lãnh đạo UBND xã, các phòng, ban, ngành xã đã giải đáp tại chỗ 30 ý kiến, kiến nghị được bà con cử tri đồng tình. Còn 02 ý kiến liên quan đến giá, điện tăng chưa trả lời, Thường trực HĐND xã đã tổng hợp chuyển đến Điện lực vị đề nghị xem xét, giải quyết; kết quả đến nay 100% kiến nghị của cử tri đã được trả lời thỏa đáng.

+ **Tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 4 (Kế hoạch số 09/KH-HĐND ngày 11/11/2025):** Đại biểu HĐND xã có mặt: 41/46 vị; Tổng số có 55 cử tri đến dự, có 14 lượt cử tri tham gia phát biểu ý kiến, kiến nghị, với 24 vấn đề. Tại buổi tiếp xúc, các đại biểu HĐND xã, đại diện lãnh đạo UBND xã, các phòng, ban, ngành xã đã giải đáp tại chỗ 20 ý kiến, kiến nghị được bà con cử tri đồng tình. Còn 04 ý kiến liên quan đến giá, điện tăng chưa trả lời, Thường trực HĐND xã đã tổng hợp chuyển đến Điện lực vị đề nghị xem xét, giải quyết; kết quả đến nay 100% kiến nghị của cử tri đã được trả lời thỏa đáng.

+ **Tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 4 (Kế hoạch số 01/KH-HĐND ngày 05/01/2026):** Đại biểu HĐND xã có mặt: 59/70 vị; Tổng số có 785 cử tri đến dự, có 19 lượt cử tri tham gia phát biểu ý kiến, kiến nghị, với 22 vấn đề. Tại buổi tiếp xúc, các đại biểu HĐND xã, đại diện lãnh đạo UBND xã, các phòng, ban, ngành xã đã giải đáp tại chỗ 21 ý kiến, kiến nghị được bà con cử tri đồng tình. Còn 01 ý kiến liên quan đến giá, điện tăng chưa trả lời, Thường trực HĐND xã đã tổng hợp chuyển đến Điện lực vị đề nghị xem xét, giải quyết; kết quả đến nay 100% kiến nghị của cử tri đã được trả lời thỏa đáng.

- Nhiệm kỳ 2026-2031 (tính đến ngày 01/7/2026):

+ **Tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 3 (Kế hoạch số 07/KH-HĐND ngày 29/05/2026):** Đại biểu HĐND xã có mặt: 20/22 vị; Tổng số có 134 cử tri đến dự, có 26 lượt cử tri tham gia phát biểu ý kiến, kiến nghị, với 34 vấn đề. Tại buổi tiếp xúc, các đại biểu HĐND xã, đại diện lãnh đạo UBND xã, các phòng, ban, ngành xã đã giải đáp tại chỗ 33 ý kiến, kiến nghị được bà con cử tri đồng tình. Còn 01 ý kiến liên quan đến giá, điện tăng chưa trả lời,

xã phối hợp với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức Hội nghị tiếp xúc cử tri của đại Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

2.5. Hoạt động tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

Thường trực HĐND xã ban hành Quy chế tiếp công dân, kế hoạch tiếp công dân của HĐND và đại biểu HĐND xã; công bố công khai lịch tiếp công dân và trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân định kỳ theo quy định¹⁰. Tổ chức cho đại biểu HĐND xã tiếp công dân tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và địa bàn nơi ứng cử.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những thuận lợi và kết quả đạt được

Việc tổ chức và vận hành chính quyền xã Nguyễn Việt Khái sau sắp xếp đơn vị hành chính cơ bản được thực hiện ổn định, bảo đảm hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND xã được liên tục, không bị gián đoạn.

UBND xã đã kịp thời triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, quy định của Trung ương và của tỉnh; ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành thuộc thẩm quyền, đồng thời thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ từng bước được tăng cường; việc trao đổi, xử lý công việc và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo cơ bản được duy trì.

Hoạt động của HĐND xã sau sắp xếp cơ bản được bảo đảm theo quy định; HĐND, Thường trực HĐND và các Ban HĐND xã từng bước ổn định tổ chức, duy trì hoạt động kỳ họp, giám sát, tiếp xúc cử tri và tiếp công dân, góp phần thực hiện chức năng quyết định và giám sát ở địa phương.

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số và xử lý công việc trên môi trường điện tử được quan tâm triển khai, góp phần nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

Công tác tiếp nhận, theo dõi và tham mưu xử lý đơn thư, khiếu nại, tố

Thường trực HĐND xã đã tổng hợp chuyển đến Điện lực vị đề nghị xem xét, giải quyết; kết quả đến nay 100% kiến nghị của cử tri đã được trả lời thỏa đáng.

+ **Tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 3 (Kế hoạch số 09/KH-HĐND ngày 03/7/2026):** Đại biểu HĐND xã có mặt: 21/22 vị; Tổng số có 46 cử tri đến dự, có 26 lượt cử tri tham gia phát biểu ý kiến, kiến nghị, với 14 vấn đề. Tại buổi tiếp xúc, các đại biểu HĐND xã, đại diện lãnh đạo UBND xã, các phòng, ban, ngành xã đã giải đáp tại chỗ 14 ý kiến, kiến nghị được bà con cử tri đồng tình.

¹⁰ - **Nhiệm kỳ 2021-2026 (tính từ ngày 01/7/2025):** tổ chức tiếp công dân được 06 ngày với 20 lượt Ủy viên tham gia tiếp, với 01 công dân đến làm việc, tiếp nhận 01 đơn yêu phản ánh, kiến nghị thuộc lĩnh vực đất đai, qua đó Thường trực HĐND xã yêu cầu UBND xã rà soát, trả lời cho công dân đúng quy định.

- **Nhiệm kỳ 2026-2031 (tính đến ngày 01/7/2026):** tổ chức tiếp công dân được 14 ngày với 28 lượt Ủy viên và 14 lượt đại biểu Hội đồng nhân dân xã tham gia tiếp, không phát sinh công dân đến làm việc cũng như không phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được thực hiện theo quy định; những vấn đề phát sinh trong quá trình vận hành chính quyền sau sắp xếp được quan tâm nắm bắt và xử lý.

2. Những khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình vận hành chính quyền xã sau sắp xếp vẫn còn một số khó khăn, hạn chế:

Địa bàn xã sau sắp xếp rộng, dân cư phân bố không tập trung, phạm vi quản lý lớn nên công tác chỉ đạo, điều hành, phối hợp và theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở còn gặp khó khăn.

Khối lượng công việc của chính quyền cấp xã tăng, trong đó có nhiều nhiệm vụ mới được giao, đòi hỏi cán bộ, công chức phải nhanh chóng tiếp cận, nghiên cứu và tổ chức thực hiện.

Công tác phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị trong xử lý những nhiệm vụ liên quan nhiều lĩnh vực có lúc chưa thật sự đồng bộ; việc cung cấp thông tin, số liệu phục vụ tổng hợp, báo cáo ở một số thời điểm còn chậm.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động chỉ đạo, điều hành tuy đã được quan tâm nhưng hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị và kỹ năng sử dụng của đội ngũ cán bộ, công chức vẫn cần tiếp tục được hoàn thiện.

Trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, một số quy định, quy trình thực hiện nhiệm vụ mới cần tiếp tục được hướng dẫn, thống nhất để địa phương thực hiện đồng bộ.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Việc sắp xếp đơn vị hành chính và chuyển sang vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp là yêu cầu lớn, thực hiện trong thời gian ngắn, phạm vi nhiệm vụ của cấp xã có nhiều thay đổi; địa bàn xã sau sắp xếp rộng, khối lượng công việc tăng, một số nhiệm vụ mới cần thời gian để cán bộ, công chức tiếp cận và tổ chức thực hiện.

b) Nguyên nhân chủ quan

Công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa một số cơ quan, đơn vị có lúc chưa kịp thời; năng lực, kinh nghiệm thực hiện một số nhiệm vụ mới của cán bộ, công chức chưa đồng đều; việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong một số khâu công việc cần tiếp tục được nâng cao.

Đối với những nội dung còn hạn chế, UBND xã tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm, đề ra giải pháp khắc phục, bảo đảm nâng cao chất lượng và tiến độ thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU

QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN CƠ SỞ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành, kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, quy định của Trung ương và của tỉnh thành các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của xã; bảo đảm việc triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ và đúng thẩm quyền.

2. Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, nhất là các nhiệm vụ do Trung ương, tỉnh và UBND xã giao; thường xuyên rà soát tiến độ, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân; kịp thời tham mưu xử lý các nhiệm vụ chậm tiến độ, phát sinh khó khăn, vướng mắc.

3. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là đối với các nhiệm vụ liên ngành, nhiệm vụ mới được phân cấp, phân quyền; tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ dữ liệu và thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo, bảo đảm thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành được đầy đủ, kịp thời.

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND xã, bảo đảm tổ chức các kỳ họp đúng quy định, nâng cao chất lượng nghị quyết; đổi mới hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân; tăng cường theo dõi, đôn đốc việc giải quyết và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân.

5. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ; chủ động, trách nhiệm trong phối hợp giải quyết công việc, nhất là đối với những nhiệm vụ có thời hạn và nhiệm vụ được lãnh đạo UBND xã giao trực tiếp.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, tiếp tục sử dụng hiệu quả văn bản điện tử, chữ ký số và các hệ thống thông tin phục vụ xử lý công việc; đồng thời rà soát, đề xuất nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 02 cấp.

7. Nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, tổng hợp và xử lý đơn thư, kiến nghị, phản ánh của công dân; theo dõi chặt chẽ tiến độ giải quyết, kịp thời tham mưu UBND xã chỉ đạo đối với những vụ việc phức tạp, kéo dài hoặc phát sinh trong quá trình vận hành chính quyền sau sắp xếp.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương

Đề nghị cấp có thẩm quyền tiếp tục quan tâm hoàn thiện các quy định, hướng dẫn về tổ chức, hoạt động và phân cấp, phân quyền cho chính quyền cấp xã trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, nhất là đối với những nhiệm vụ mới phát sinh hoặc còn có cách hiểu, cách thực hiện chưa thống nhất.

2. Đối với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh

Quan tâm đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền, trang thiết bị và các điều kiện kỹ thuật phục vụ chuyển đổi số, xử lý văn bản điện tử và hoạt động của chính quyền cơ sở.

Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tham mưu, tổng hợp, quản lý hành chính, chuyển đổi số, tiếp công dân, xử lý đơn thư và các nhiệm vụ mới được phân cấp cho cấp xã.

3. Đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan

Đề nghị tiếp tục quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho UBND xã trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ mới được phân cấp, phân quyền; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

Đối với HĐND xã, đề nghị tiếp tục quan tâm hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động cho Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã, nhất là kỹ năng giám sát, thẩm tra, chất vấn, tiếp xúc cử tri và tiếp công dân trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên đây là Báo cáo tình hình hoạt động của chính quyền cơ sở sau sắp xếp đơn vị hành chính của Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt Khái./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT xã;
- BTT UBMTTQVN xã;
- Các cơ quan HC thuộc UBND xã;
- Ban Chỉ huy quân sự xã;
- Công an xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Phương Nhanh